

Số: 407/2020/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 626/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Y

Địa chỉ: Tổ 6, khu 4, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh Vũ Tiến V

Nơi ĐKKHKT: Ngõ 1, khu 4, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: Tổ 6, khu 4, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Y và anh Vũ Tiến V.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Y và anh Vũ Tiến V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Phạm Thị Y được quyền trực tiếp nuôi hai con chung là Vũ Huyền T, sinh ngày 27/3/2012 và Vũ Anh D, sinh ngày 15/01/2016 đến khi các con thành niên. Anh Vũ Tiến V không phải cấp dưỡng nuôi con; anh V được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.
- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Phạm Thị Y tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; trả lại chị Y 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002459 ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Lan**